

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HC-PT

Ngày 18-02-2020

*V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực đất đai.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh.

Ông Phạm Công Mười.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc- Cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Đào- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 631/2019/TLPT-HC ngày 01 tháng 11 năm 2019 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do bản án hành chính số 20/2019/HC-ST ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo,

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1631/2020/QĐPT-HC ngày 13 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Số A, khu phố H, phường P, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;
(Có mặt).

2. Người bị kiện:

2.1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;

Địa chỉ: Khu phố Chợ, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng đề ngày 10/01/2019).

2.2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;

Địa chỉ: Số T, phường P, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An: Ông Nguyễn Thiện T, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 05/3/2019); Vắng mặt (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 17/02/2020).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1/ Ông Nguyễn Quốc T;

Địa chỉ: Số H, Khu phố H, phường P, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (vắng mặt).

3.2/ Ông Phạm Văn S, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Số H, khu phố Đ, phường P, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; (có mặt).

4. *Người làm chứng:*

4.1/ Ông Mai Tâm B, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Số D, khu phố Đ, phường P, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; (có mặt).

4.2/ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số C, khu phố Đ, phường P, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; (có mặt).

-*Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị N, ông Phạm Văn S

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời trình bày trong quá trình tố tụng, Người khởi kiện bà Nguyễn Thị N trình bày:

Nguyên gia đình bà N sống tại khu phố Phú Hội từ trước năm 1962. Bà N sinh sống và sử dụng mảnh đất này đến nay đã 56 năm ổn định, đất đã phân chia đất và các hộ đã được cấp giấy chứng nhận QSDĐ. Phần đất mương nước có chiều ngang rộng 4m và chiều dài 29m, tổng diện tích 116m² và đường mương nước ranh có chiều rộng (ngang) 1,5m, chiều dài 35m, tổng diện tích 52,5m², tổng diện tích là 168,5m² là của gia tộc bà, mương nước này giáp thửa đất số 29 của ông Phạm Văn L. Con mương này chạy thẳng cập vào đất bà Trần Thị T, đất ông Nguyễn Văn B, chạy tới đất ông Bùi Bá T, bà Trần Thị Cảnh, bà Võ Thị L, bà Huỳnh Thị T, ông Nguyễn Văn L, nối tiếp giáp đường mương nước này còn

có đất bà Phụng đã chia cho 8 người con, nương nước này dùng để thoát nước chung cho các hộ trong gia tộc. Đường nương nước này chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất do gia tộc bà sử dụng từ trước đến nay và cứ nghĩ nương nước thuộc giấy chứng nhận QSD đất của ông L (BL: 423). Khi gia đình bà và anh em trong gia tộc thỏa thuận chuyển nhượng đất cho Xí nghiệp đầu tư kinh doanh 559 (nay là công ty Tân Vũ Minh) thì chưa chuyển nhượng nương nước, chưa được bồi thường. Nhiều lần gia đình bà N yêu cầu Công ty Tân Vũ Minh thỏa thuận, nếu Công ty mua thì gia đình bà N bán, công ty không trả lời, tiếp tục đổ đất lấp đường nương nước của gia đình bà N. Do yêu cầu không được Công ty Tân Vũ Minh giải quyết, vào ngày 20/6/2017, thấy Công ty Tân Vũ Minh có chuyển nhượng cho Công ty Marina một số đất để xây dựng khu chung cư 19 tầng nên bà N rào nương nước lại, từ đó mới xảy ra tranh chấp. Tất cả những lần này đều có biên bản ghi, biên bản làm việc gia đình bà N cung cấp đầy đủ các bằng chứng có liên quan đến đường nương nước. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú cố tình làm sai sự thật và ban hành nhiều quyết định xử phạt hành chính trái pháp luật. Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 do Chủ tịch UBND thị xã Thuận An ký trả lời cho gia đình tôi không đúng.

Nay, bà N yêu cầu Tòa án xem xét, hủy các Quyết định, văn bản sau:

- + Hủy Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- + Hủy Quyết định số 210/QĐ-XPVPHC ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc Cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- + Hủy Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An.

- + Hủy Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị N.

- + Hủy Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Thuận An về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị N (lần hai).

- + Hủy Thông báo số 501/TB-UBND ngày 28/11/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc thực hiện Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú.

- + Hủy Thông báo số 511/TB-UBND ngày 05/12/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc thay đổi thời gian thực hiện Thông báo số 501/TB-UBND ngày 28/11/2017 của UBND phường Vĩnh Phú.

+ Hủy Thông báo số 16/TB-UBND ngày 10/01/2018 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc nộp kinh phí tổ chức cưỡng chế thi hành Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2017 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

+ Hủy Tờ trình số 500/TTr-ĐCCTLTQĐ239 ngày 27/11/2017 của UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc xin điều chỉnh thời gian thực hiện tại Điều 1 Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú.

Người bị kiện Chủ tịch UBND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương - ông Nguyễn Thanh Tâm trình bày:

Năm 2002, Xí nghiệp Xây dựng Đầu tư kinh doanh Địa ốc 599 nhận chuyển nhượng từ ông Phạm Văn L thửa đất 29, tờ bản đồ D2 để thi công dự án Khu dân cư Vĩnh Phú, Công ty TNHH Xây dựng đầu tư kinh doanh Địa ốc Tân Vũ Minh thực hiện chi trả tiền đền bù cho ông Phạm Văn L. Năm 2005, sau khi xây dựng xong cầu T1, bà N không đồng ý và cho rằng phần đất mương nước và phần đất đường dọc theo mương nước của gia đình bà Nguyễn Thị N.

Ngày 20/6/2017, bà N đổ đất và rào chắn dưới chân cầu T1 trên phần đất bà N cho rằng thuộc quyền sử dụng của gia đình bà N. Ngày 23/6/2017, Công ty TNHH Xây dựng đầu tư kinh doanh Địa ốc Tân Vũ Minh có Công văn số 65/KHDA đề nghị hỗ trợ giải tỏa vật cản do bà N đổ đất.

Ngày 19/7/2017, UBND thị xã Thuận An ban hành công văn số 1575/UBND-KT xác nhận nguồn gốc mương nước tiếp giáp 27 thửa đất gồm: Các thửa 216, 223, 228, 227, 250, 252, 251, 321, 323, 217, 222, 248, 249, 254, 253, 319, 320, 325, 324, tờ bản đồ C4; thửa 584, 498, 497, tờ bản đồ C3, thửa 26, 27, 28, 29, tờ bản đồ D2 thuộc nguồn gốc đất công phục vụ chung cho cả khu vực do UBND phường Vĩnh Phú quản lý, hiện nằm trong quy hoạch khu dân cư nhà vườn Tân Vũ Minh.

Việc bà Nguyễn Thị N thực hiện hành vi đổ đất, đá, cây gỗ lên thửa đất không thuộc quyền quản lý sử dụng của bà và gây cản trở cho việc sử dụng đất của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú ban hành Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2017 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Nguyễn Thị N là đúng quy định pháp luật. Đối với Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc giải quyết khiếu nại của bà N là đảm bảo theo quy định của Luật Khiếu nại và các văn bản hướng dẫn thi hành. Cho nên Chủ tịch UBND thị xã Thuận An đề nghị bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phú, ông Nguyễn Thiện T trình bày:

Vào ngày 23/6/2017, sau khi nhận được tin báo của người dân về việc đường vào KDC Tân Vũ Minh bị đổ đất chặn lối đi, UBND phường đến tại chân cầu T1 hướng vào khu dân cư Tân Vũ Minh đường đi đã bị chặn lối đi bằng đất, đá, cây (nhánh cây khô, gốc cây mục), gỗ (pallet gỗ hư, thùng phi. Qua làm việc với bà Nguyễn Thị N thì bà N tự nhận việc thực hiện chặn lối đi này vì bà N cho rằng đường đi là mương nước của gia tộc bà để lại. Do hiện trạng tại khu vực này chủ đầu tư đã san lấp mặt bằng để triển khai dự án theo quy hoạch được phê duyệt nên không còn hiện trạng mương nước theo trình bày của bà N nên tạm thời UBND phường chưa xác định được vị trí bị chặn lối đi có thuộc phần đất như trình bày của bà N hay không nên chỉ lập biên bản làm việc ghi nhận hiện trạng và ý kiến trình bày của bà Nguyễn Thị N.

Ngày 05/7/2017, UBND phường tổ chức họp dân các hộ bị ảnh hưởng bởi việc chặn đường đi của bà N để thông báo cho người dân được biết rõ nội dung vụ việc và giải thích, vận động đề nghị bà Nguyễn Thị N tự di dời các vật chặn đường đi. Tuy nhiên bà N không đồng ý với đề nghị của UBND phường. Sau khi vụ việc xảy ra rất nhiều người dân đã đến UBND phường, UBND thị xã để phản ánh gồm các hộ ông Lê Văn Hoàng, ông Nguyễn Xuân Minh (đại diện cho các hộ sống trong KDC Tân Vũ Minh). UBND phường đã báo cáo vụ việc về UBND thị xã Thuận An để xin ý kiến chỉ đạo, ngày 19/7/2017 UBND thị xã Thuận An có Công văn số 1575/UBND-KT về việc xác nhận nguồn gốc mương nước tọa lạc tại khu phố Phú Hội, phường Vĩnh Phú thì mương nước phục vụ chung cho cả khu vực, đồng thời giao UBND phường Vĩnh Phú kiểm tra, xử lý hành vi của bà Nguyễn Thị N về việc đổ đất, rào chắn đường đi công cộng.

Thực hiện Công văn số 1575/UBND-KT ngày 19/7/2017 của UBND thị xã Thuận An, ngày 20/7/2017 UBND phường Vĩnh Phú lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Nguyễn Thị N, trong biên bản vi phạm hành chính không có thể hiện cụ thể khối lượng đất, đá, loại cây gỗ nhưng UBND phường có lưu lại hình ảnh có thể hiện loại đất, đá, loại cây và các vật khác mà bà N dùng để chặn lối đi. Trong biên bản có người bị thiệt hại là ông Nguyễn Quốc T là đại diện cho các hộ dân đang sinh sống trong dự án KDC Tân Vũ Minh cuộc sống bị ảnh hưởng bởi việc của bà N chắn đường đi chính vào nhà, trước khi chắn đường đi thì đường này xe ô tô có thể di chuyển được khi đã bị chắn thì chỉ có xe mô tô di chuyển được nhưng rất khó khăn để di chuyển qua được do đó các hộ dân bắt buộc phải đi trên các lối đi khác có khoảng cách xa hơn để vào được nhà.

Do bà Nguyễn Thị N không chấp hành Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2017 nên ngày 18/12/2017, đoàn cưỡng chế của UBND phường đã

tiến hành cưỡng chế di dời toàn bộ các vật chướng ngại.

Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú ban hành quyết định là đúng quy định pháp luật nên đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

Tại bản tự khai ngày 02/4/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc T trình bày:

Vào khoảng tháng 6/2017, bà Nguyễn Thị N có đồ xà bần, thùng phi, ba lết chôn trên đất đường đi vào khu dân cư Tân Vũ Minh, gây cản trở lối đi của người dân trong khu dân cư, sự việc được người dân phản ánh đến Phòng tiếp dân của UBND phường Vĩnh Phú. Đối với biên bản vi phạm hành chính ngày 20/7/2017 do UBND phường Vĩnh Phú lập có ghi tên ông Nguyễn Quốc T là người bị thiệt hại với tư cách là đại diện cho toàn bộ các hộ dân sống trong khu dân cư Tân Vũ Minh không có đường đi. Hiện nay, chính quyền địa phương đã cưỡng chế giải tỏa phần đất do bà N đồ chôn lối đi để trả lại đường đi cho người dân. Vì vậy đối với yêu cầu khởi kiện của bà N đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 31/5/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn S trình bày:*

Phần đất thuộc thửa 29, tờ bản đồ D2, diện tích 1834m², hộ ông Phạm Văn L chết có con là ông Phạm Văn S đại diện chuyển nhượng đất cho Xí nghiệp 559 nay là Công ty Tân Vũ Minh vào năm 1999, ông L không chuyển nhượng đường mương nước giáp ranh thửa đất số 29. Hiện nay đường mương nước này gia tộc giao cho gia đình bà N và gia đình tôi quản lý sử dụng chung. Đối với hành vi đồ đất xà bần của bà N trên phần đất mương nước giáp thửa 29 là đúng vì đây là đường mương nước của gia tộc ông S.

Tại bản án hành chính số 20/2019/HC- ST ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với yêu cầu hủy Tờ trình số 500/TTr-ĐCCTLTQĐ ngày 27/11/2017 của UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc xin điều chỉnh thời gian thực hiện tại Điều 1 Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú.

2. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với yêu cầu hủy các Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 210/QĐ-XPVPHC ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú; Thông báo số 501/TB-UBND ngày 28/11/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc thực hiện Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú; Thông báo số 511/TB-UBND ngày 05/12/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc thay đổi thời gian thực hiện Thông báo số 501/TB-UBND ngày 28/11/2017 của UBND phường Vĩnh Phú; Thông báo số 16/TB-UBND ngày 10/01/2018 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc Nộp kinh phí tổ chức cưỡng chế thi hành Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2017 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị N; Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Thuận An về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị N (lần hai).

Ngày 31/7/2019, bà N và ông Phạm Văn S có đơn kháng cáo gửi tòa án, kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu hủy án sơ thẩm để xét xử lại.

Tại phiên tòa hôm nay, bà N, ông S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự trình bày:

Bà N trình bày: Đường mương nước tưới tiêu nước cho cả khu vực là ruộng của gia tộc bà từ năm 1962, nguồn gốc đất mương nước do ông bà nội bà N sử dụng từ trước năm 1975, sau đó đến cha bà N sử dụng, sau này do bà N và gia tộc sử dụng. Phần ruộng của gia tộc cũng như ruộng của bà N đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất, bao gồm 07 giấy nhưng đất mương nước chưa ai đăng ký và chưa được cấp giấy chứng nhận QSDĐ. Hiện nay đất của gia tộc cũng như của bà N đã được làm khu dân cư của công ty Tân Vũ Minh nhưng chưa thu hồi, chưa đền bù phần đất mương nước, đất mương nước không phải là của chung cả khu vực, đề nghị hủy án sơ thẩm.

Ông S đồng ý với ý kiến bà N, không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Cấp phúc thẩm thực hiện đúng thủ tục tố tụng, không vi phạm.

Về nội dung kháng cáo: Bà N không cung cấp được giấy tờ chứng minh nguồn gốc và quá trình quản lý, sử dụng đất mương nước, các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện đất mương nước không nằm trong giấy chứng nhận QSD đất của bà N cũng như các hộ khác, đất này không thuộc hộ nào mà là đất sử dụng chung. Bà N có hành vi đổ đất ngăn cản lối đi trên đất sử dụng chung là trái pháp luật. Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Phần đất trước đây là ruộng nước nay là đường đi chung vào khu dân cư Tân Vũ Minh (chân cầu T1) mà bà N đổ vật liệu ngăn cản có nguồn gốc là ruộng nước sử dụng chung để tiêu nước cho khu vực, ruộng nước này tiếp giáp với các thửa 216, 223, 228, 227, 250, 252, 251, 321, 323, 217, 222, 248, 249, 254, 253, 319, 320, 325, 324, tờ bản đồ C4; thửa 584, 498, 497, tờ bản đồ C3, thửa 26, 27, 28, 29, tờ bản đồ D2, ruộng nước này đã tồn tại từ lâu và được các chủ sử dụng các thửa đất này sử dụng để tưới tiêu nước canh tác nông nghiệp nên đất ruộng nước là đất thủy lợi do nhà nước quản lý. Ngày 19/7/2017, UBND thị xã Thuận An có công văn số 1575/UBND-KT xác nhận đất ruộng nước thuộc nguồn gốc đất công, phục vụ chung cho cả khu vực do UBND phường Vĩnh Phú quản lý, hiện nằm trong quy hoạch khu dân cư nhà vườn Tân Vũ Minh.

[2]- Từ trước đến nay nhà nước không cấp giấy chứng nhận QSD đất ruộng nước cho bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Thực tế quá trình sử dụng đăng ký và xin cấp giấy chứng nhận QSD đất của gia tộc bà N, trong đó có hộ bà N đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất nhưng trên sơ đồ đất diện tích đất được cấp cho các hộ trong giấy chứng nhận QSD đất không có diện tích ruộng nước. Do đó đất ruộng nước không thuộc quyền sử dụng của các hộ, trong đó có hộ bà N.

[3]- Bà N, ông Skháng cáo nhưng không có chứng cứ chứng minh phần đất ruộng nước thuộc quyền sử dụng của gia tộc bà N.

Ruộng nước là đất thủy lợi sử dụng chung cho cả khu vực, thuộc quyền quản lý nhà nước quản lý. Sau này phần đất ruộng nước được giao cho công ty Tân Vũ Minh sử dụng một phần làm đường vào khu dân cư. Việc bà N đổ vật liệu chặn lối đi, cản trở, xâm phạm quyền sử dụng đất của người khác là vi phạm pháp luật về đất đai được quy định tại khoản 10 Điều 12 Luật đất đai năm 2013 và phải bị xử phạt hành chính theo khoản 1 Điều 11 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014.

[4]- Do bà N có hành vi vi phạm pháp luật nên nên Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, nội dung đúng pháp luật. Các quyết định giải quyết khiếu nại đối với bà N cũng như các thông báo trên là phù hợp pháp luật.

[5]- Bà N và ông S kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở để chấp nhận.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

[6] Về án phí phúc thẩm: Bà N và ông S là người cao tuổi nên được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị N và ông Phạm Văn S; giữ nguyên quyết định Bản án sơ thẩm số 20/2019/HC- ST ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương như sau:

Căn cứ: Điểm h khoản 1 Điều 143, khoản 10 Điều 12 Luật đất đai, khoản 1 Điều 11, Điều 31, Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ, điểm a khoản 1 Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với yêu cầu hủy Tờ trình số 500/TTr-ĐCCTLTQĐ ngày 27/11/2017 của UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc xin điều chỉnh thời gian thực hiện tại Điều 1 Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú.

2. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với yêu cầu hủy các Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 210/QĐ-XPVPHC ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc điều chỉnh thời gian thực hiện tại điều 1 Quyết định 210/QĐ-XPVPHC ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú; Thông báo số 501/TB-UBND ngày 28/11/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc thực hiện Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú; Thông báo số 511/TB-UBND ngày 05/12/2017 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về việc thay đổi thời gian thực hiện Thông báo số 501/TB-UBND ngày 28/11/2017 của UBND phường Vĩnh Phú; Thông báo số 16/TB-UBND ngày 10/01/2018 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An về

việc nộp kinh phí tổ chức cưỡng chế thi hành Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2017 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phú về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị N; Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của Chủ tịch UBND thị xã Thuận An về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị N (lần hai).

2. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng số 0026891 ngày 11/12/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Án phí phúc thẩm: Miễn án phí cho ông S, bà N. Hoàn lại cho bà N, ông S mỗi người 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo các biên lai thu tiền số 27123 và 27124 cùng ngày 04/10/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 18/02/2020.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng